

- Công ty Xây dựng Tuần Giáo,
- Công ty Cơ khí nông nghiệp và xây dựng Lai Châu,
- Công ty Tư vấn xây dựng và Khảo sát thiết kế giao thông,
- Công ty Tư vấn xây dựng thủy lợi,
- Công ty Tư vấn xây dựng,
- Công ty Vật liệu xây dựng số I,
- Công ty Vật liệu xây dựng số II.

3. Các lâm trường quốc doanh tạm thời giữ nguyên để chờ sắp xếp theo quy định của Chính phủ (4 lâm trường):

- Lâm trường Tuần Giáo,
- Lâm trường Điện Biên,
- Lâm trường Phong Thổ,
- Lâm trường Mường Lay.

II. Doanh nghiệp nhà nước thực hiện các hình thức sắp xếp:

1. Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, khi bán cổ phần lần đầu Nhà nước cần giữ cổ phần thấp nhất là 51% (3 doanh nghiệp):

Thực hiện năm 2003:

- Công ty Dược vật tư y tế,
- Công ty Vận tải ô tô Lai Châu,
- Công ty Công trình giao thông.

2. Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không giữ cổ phần (4 doanh nghiệp):

Thực hiện năm 2003:

- Công ty Xây dựng số I.

Thực hiện năm 2004:

- Công ty Xây dựng số II,

- Công ty Xây dựng Điện Biên,
- Công ty Chè Tam Đường.

3. Doanh nghiệp giao (1 doanh nghiệp):

- Nhà máy Cơ khí Lai Châu.

4. Doanh nghiệp giải thể (2 doanh nghiệp):

- Xí nghiệp Xây dựng Phong Thổ,
- Xí nghiệp Chế biến gỗ./.

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 57/2003/QĐ-TTg ngày 17/4/2003 về việc phê duyệt các chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2002/NQ-CP;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thương mại tại Tờ trình số 1264/TM-XTTM ngày 01 tháng 4 năm 2003,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung các chương trình và đơn vị thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm (về các lĩnh vực: thông tin thương mại; tư vấn xuất khẩu; công tác đào tạo; hội chợ triển lãm, khảo sát thị trường; quảng bá thương hiệu và sản phẩm quốc gia; xây dựng kết cấu hạ tầng xúc tiến thương mại; thương mại

điện tử; các hoạt động xúc tiến thương mại khác) nêu tại Phụ lục số I kèm theo Tờ trình số 1264/TM-XTTM ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Bộ Thương mại.

Trong quá trình thực hiện, Bộ Thương mại làm việc cụ thể với các Bộ, ngành, các Tổng công ty nhà nước, Hiệp hội, Hội ngành hàng để tiếp tục hoàn thiện các chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm năm 2003 và trong các năm 2004 - 2005.

Điều 2. Ủy quyền Bộ trưởng Bộ Thương mại, căn cứ nội dung các chương trình được duyệt nêu tại Điều 1 Quyết định này, phê duyệt các chương trình hoạt động cụ thể nêu tại Phụ lục số IV kèm theo Tờ trình số 1264/TM-XTTM ngày 01 tháng 4 năm 2003 của Bộ Thương mại.

Điều 3. Ủy quyền Bộ trưởng Bộ Tài chính, căn cứ nội dung các chương trình trọng điểm trong từng lĩnh vực và các chương trình hoạt động cụ thể về xúc tiến thương mại được duyệt, các quy định hiện hành về việc sử dụng nguồn ngân sách (thông qua Quỹ hỗ trợ xuất khẩu hàng năm) đã được cân đối cho mục tiêu xúc tiến thương mại, đẩy mạnh xuất khẩu, xem xét, phê duyệt kinh phí hỗ trợ trực tiếp cho các chủ chương trình.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Tổng công ty nhà nước và các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

VŨ KHOAN

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 58/2003/QĐ-TTg ngày 17/4/2003 về việc sửa đổi, bổ sung Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia - Rượu - Nước giải khát Việt Nam đến năm 2010.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới Tổng công ty nhà nước và doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Công nghiệp, giai đoạn 2003-2005;

Xét đề nghị của Bộ Công nghiệp tại Tờ trình số 1243/TTr-KHĐT ngày 02 tháng 4 năm 2003 về việc sửa đổi, bổ sung Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia - Rượu - Nước giải khát Việt Nam đến năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt sửa đổi bổ sung Quy hoạch tổng thể và một số giải pháp phát triển ngành Bia - Rượu - Nước giải khát Việt Nam đến năm 2010, với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu:

- Xây dựng ngành Bia - Rượu - Nước giải khát Việt Nam thành một ngành kinh tế mạnh. Sử dụng tối đa nguyên liệu trong nước để phát triển sản xuất các sản phẩm chất lượng cao, đa dạng hóa về chủng loại, cải tiến bao bì, mẫu mã; phấn đấu hạ giá thành, nâng cao khả năng cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu trong nước và có sản phẩm xuất